**Tiết 4. Tiếng Việt**

**T73. VIẾT: CHỮ HOA G**

**I. Yêu cầu cần đạt**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Biết viết chữ viết hoa G cỡ vừa và cỡ nhỏ.

- Viết đúng câu ứng dựng: Gần mực thì đen, gần đèn thì sáng.

**2. Năng lực:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

**3. Phẩm chất:**

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. Đồ dùng dạy học**

- GV: Mẫu chữ hoa G, video HD viết chữ G hoa

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A. Hoạt động Mở đầu (3-5’)****-** Cho cả lớp nghe bài: Chữ đẹp nết càng ngoan.-Viết 1 dòng chữ hoa E, Ê- GV dẫn dắt, giới thiệu bài: Bài học hôm nay cô sẽ hướng dẫn viết chữ hoa G và viết câu ứng dụng *Gần mực thì đen, gần đèn thì sáng.*- GV ghi tên bài: Chữ hoa G**B. Hoạt động Hình thành kiến thức mới:** \* Hướng dẫn viết chữ cái hoa: 3-5’**-** GV đưa chữ mẫu G+ Chữ hoa G cao mấy dòng li? Rộng mấy ô li? Gồm mấy nét?- GV chỉ nét giới thiệu: Chữ hoa G gồm 2 phần: nét thắt phối hợp với nét móc gần giống chữ C hoa và nét khuyết dưới.- GV hướng dẫn quy trình viết trên chữ mẫu: Đặt bút trên đường kẻ ngang 6 viết nét 1 tương tự như chữ C hoa, nhưng không có nét lượn xuống ở cuối mà dừng lại ở giao điểm giữa đường kẻ ngang 3 và đường kẻ dọc 5. Từ điểm kết thúc nét 1, viết tiếp nét 2 (nét khuyết dưới). Điểm dưới cùng của nét khuyết cách đường kẻ ngang 1 là 3 đơn vị. Điểm dừng bút là giao điểm giữa dòng kẻ ngang 2 và dòng kẻ dọc 6. - GV tô khan- GV viết mẫu- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, động viên HS.\* Hướng dẫn viết câu ứng dụng 4-6’*Gần mực thì đen, gần đèn thì sáng*- GV giải thích ý nghĩa câu tục ngữ: ***Nghĩa đen****: mực có màu đen, nên dễ khiến cho những vật tiếp xúc cũng bị nhuộm màu đen; ngược lại, đèn sáng nên những thứ xung quanh đèn cũng được chiếu sáng.* ***Nghĩa bóng****: nếu ở gần môi trường xấu, những người xấu (làm những việc xấu) thì ta có thể bị ảnh hưởng xấu; ngược lại, nếu ở gần những người tốt (làm những việc tốt) thì ta cũng học được những điều tốt đẹp.* + Trong câu ứng dụng chữ nào viết hoa? Vì sao phải viết hoa chữ đó? + Nêu độ cao từng con chữ trong câu ứng dụng?+ Nêu cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường. (nếu HS không trả lời được, GV sẽ nêu).+ Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng bao nhiêu? + Nêu khoảng cách giữa các con chữ trong một chữ?+ Nêu cách đặt dấu thanh ở các chữ cái?+ Dấu câu đặt ở đâu?- GV hướng dẫn viết chữ “Gần” cỡ nhỏ: Đặt phấn ở giữa dòng kẻ 3 viết chữ cái G cao 2,5 ô li viết tiếp con chữ â nối liền con chữ n ( Lưu ý con chữ â viết sát vào điểm dừng con chữ hoa G)- Nhận xét**C. Hoạt động Luyện tập, thực hành: Viết vở Tập viết (15-17’)****-** Nêu yêu cầu bài viết- Kiểm tra tư thế ngồi, cách cầm bút- Cho HS viết vở.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhẫn xét, đánh giá bài HS.**3. Hoạt động ủng cố, dặn dò(1-2’)**+ Hôm nay, em đã học những nội dung gì? | **-** Nghe hát theo giai điệu bài hát.- HS viết bảng con- HS quan sát.- Cao 5 dòng li, rộng 5 ô li, gồm 2 nét.- HS tô khan.- HS viết bảng con- HS đọc câu ứng dụng.- HS lắng nghe.+ Chữ Đ, vì đó là chữ cái đầu câu.+ Chữ G,g,h cao 2,5 ô li, chữ d,t cao 1,5 ô li, còn lại cao 1 ô li.+ Một chữ o+ Nửa con chữ o+ Một chữ o+ Dấu huyền đặt trên chữ cái â, i, e. Dấu nặng đặt dưới chữ cái u.Dấu sắc đặt trên chữ cái a.+ Dấu phẩy đặt ngay sau chữ cái “n” trong tiếng “đen”, dấu chấm đặt ở cuối câu.- HS viết bảng con.- 1 HS nêu- HS ngồi đúng- HS viết vở.- HS nêu cảm nhận sau tiết học.  |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_